

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ SƠN



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

BIỆN PHÁP TẠO HỨNG THÚ HỌC TOÁN CHO HỌC SINH LỚP 4

Giáo viên : Trần Thị Ánh Tuyết
Đơn vị công tác : Trường Tiểu học Phú Sơn
Chức vụ : Giáo viên

Năm học: 2023 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: - Hội đồng xét duyệt Sáng kiến kinh nghiệm ngành Giáo dục -
Đào tạo Ba Vì

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Trần Thị Ánh Tuyết	15/11/1996	Trường Tiểu học Phú Sơn	Giáo viên	Đại học	Biện pháp tạo hứng thú học Toán cho học sinh lớp 4

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến : Toán lớp 4
- Tên sáng kiến đề nghị công nhận: “*Biện pháp tạo hứng thú học Toán cho học sinh lớp 4*”
- Sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 4 năm 2024 tại Trường Tiểu học Phú Sơn.
- Mô tả bản chất của sáng kiến
 - + ***Biện pháp thứ nhất: Sắp xếp không gian học tập môn Toán theo hướng tích cực, cởi mở.***
 - + ***Biện pháp thứ hai: Tổ chức hoạt động trải nghiệm (HĐTN) trong dạy Toán để tạo hứng thú cho học sinh***
 - + ***Biện pháp thứ ba: Vận dụng STEM khi dạy học Toán lớp 4 để tạo hứng thú cho HS từ đó nâng cao năng lực***
 - + ***Biện pháp thứ tư: Sử dụng các trò chơi học tập vào tiết Toán***
- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

Yêu cầu giáo viên phải sát sao với học sinh trong các giờ học. Đồng thời nhận xét, đánh giá kịp thời quá trình học tập của học sinh. Học sinh luôn năng động, ham học hỏi, khả năng thích ứng tốt, nhiệt tình tham gia các hoạt động ở trường, lớp. Đồng thời các em có tinh thần kỷ luật tốt.
- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:
 - a.Hiệu quả về khoa học

Học Toán là một phương pháp rất quan trọng để rèn luyện tư duy nhạy bén và khả năng suy luận logic của học sinh. Học Toán giúp học sinh tăng cường trí nhớ, phản xạ nhanh và khả năng suy luận.

Học sinh tích cực, chủ động tham gia học tập từ đó sẽ giúp HS nắm chắc kiến thức, giúp HS giải quyết công việc một cách dễ dàng, rèn luyện cách tư duy, suy

luận, giải quyết vấn đề theo quy luật, giúp học sinh tăng cường trí nhớ, phản xạ nhanh và khả năng suy luận.

b.Hiệu quả về kinh tế

Học sinh tích cực, chủ động tham gia học tập từ đó giảm thiểu việc mua và phụ thuộc vào nguồn tài liệu bài tập bên ngoài cho cả giáo viên và học sinh.

Giảm thiểu thời gian trên lớp của giáo viên và học sinh. Bên cạnh đó, là những hiệu quả gián tiếp lâu dài về mặt kinh tế như nâng cao hiệu suất công việc của giáo viên, giúp học sinh có hứng thú hơn với môn Toán.

c.Hiệu quả về xã hội

Học sinh tích cực chủ động hơn trong quá trình học tập, tạo ra sự hứng thú học tập cho các em. Điều này góp phần tạo ra môi trường giáo dục hiện đại thân thiện - tích cực - chủ động.

Giúp GV gần gũi với HS. GV đến lớp với tâm lí thoải mái, không bị áp lực, căng thẳng. Giúp kết quả giáo dục ở mỗi nhà trường được nâng cao, nâng cao chất lượng bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi môn Toán.

Giúp học sinh tiếp cận các kiến thức mới mẻ, thời sự, có phương pháp học tập đúng đắn. Giúp giáo viên bổ sung và nâng cao kiến thức chuyên môn cũng như hiệu quả giảng dạy.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử nếu có: Để cải thiện hiệu suất học tập của học sinh trong môn Toán, cần áp dụng những phương tiện học tập thích hợp. Những giải pháp này không chỉ giúp học sinh tiếp cận tri thức một cách hiệu quả, mà còn hỗ trợ các em củng cố và thấu hiểu sâu sắc kiến thức đó. Nghiên cứu này tập trung vào việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập của môn học, xây dựng nền tảng vững chắc cho các lớp học. Điểm mới của sáng kiến là chọn lựa các phương pháp giảng dạy phù hợp với đặc điểm của chương trình Giáo dục Phổ Thông 2018, cập nhật những phương pháp giảng dạy tích cực hiện đại như STEM, Tổ chức HĐTN vào môn Toán. Điều này đặc biệt quan trọng vì nhiều lần, nội dung của môn Toán đã được truyền đạt không hiệu quả hoặc không đúng cách cho học sinh. Tuy nhiên, bằng cách sử dụng những phương pháp giảng dạy phù hợp và xây dựng nền tảng kiến thức mạnh mẽ, tôi tin rằng giáo viên có thể giúp học sinh hiểu và áp dụng kiến thức của môn học này một cách hiệu quả hơn.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Phú Sơn., ngày 7 tháng 05 năm 2024

Người yêu cầu

Trần Thị Ánh Tuyết

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Họ tên tác giả: Trần Thị Ánh Tuyết

Tên đề tài: Biện pháp tạo hứng thú học Toán cho học sinh lớp 4

Lĩnh vực: Toán

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	
Nhận xét:			
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
Nhận xét:			
3	Sáng kiến có tính hiệu quả		
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0	
Nhận xét:			
4	Điểm trình bày		

4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10	
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5	
<u>Nhận xét:</u>			
.....			
Tổng cộng:		Đánh giá: ☐ Đạt (>70 điểm) ☐ Không đạt	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ

Huỳnh Thị Thanh Bình

MỤC LỤC

I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến.....	1
2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến:	2
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu:	3
II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN.....	3
1. Hiện trạng vấn đề:	3
2. Các giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề	5
2.1 Đặc điểm đổi mới về cấu trúc SGK Toán 4 -Kết nối tri thức với cuộc sống	5
2.2 Biện pháp thực hiện.....	5
2.2.1. Biện pháp thứ nhất: Sắp xếp không gian học tập môn Toán theo hướng tích cực, cởi mở.	5
2.2.2. Biện pháp thứ hai: Tổ chức hoạt động trải nghiệm (HĐTN) trong dạy Toán để tạo hứng thú cho học sinh.....	7
2.2.3 Biện pháp thứ ba: Vận dụng STEM khi dạy học Toán lớp 4 để tạo hứng thú cho HS từ đó nâng cao năng lực.....	10
2.2.4 Biện pháp thứ tư: Sử dụng các trò chơi học tập vào tiết Toán	12
3. Kết quả sau khi áp dụng sáng kiến với hoạt động giáo dục, với bản thân, đồng nghiệp và nhà trường.	14
4. Hiệu quả của sáng kiến:.....	15
5. Tính khả thi.....	16
6. Thời gian thực hiện sáng kiến.	16
7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến.	16
III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	16
1. Kết luận	16
2. Kiến nghị, đề xuất:	17

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

STT	KÝ HIỆU CHỮ VIẾT TẮT	CHỮ VIẾT ĐẦY ĐỦ
1	HS	Học sinh
2	GV	Giáo viên
3	SGK	Sách giáo khoa
4	GDPT	Giáo dục phổ thông
5	PHHS	Phụ huynh học sinh
6	BGH	Ban giám hiệu
7	KNTT	Kết nối tri thức

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Vào thế kỷ 21, điều quan trọng nhất đối với mỗi quốc gia là phương pháp giáo dục, việc nuôi dưỡng trí tuệ con người. Do đó, trong bối cảnh cải cách đất nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đề xuất những cải tiến trong yêu cầu giảng dạy cho giáo viên và các cơ sở giáo dục, tập trung vào việc phát triển kỹ năng và phẩm chất cho học sinh.

Yêu cầu đặt ra đối với ngành Giáo dục là: Đổi mới toàn diện Giáo dục theo mục tiêu: Dạy cách sống, dạy cách làm việc, dạy làm người. Trong đó trọng tâm hàng đầu là đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, chủ động sáng tạo, tích hợp, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết vấn đề thực tiễn. Đối với học sinh phải chấm dứt cách học thụ động, một chiều, máy móc, bắt chước sang chủ động, sáng tạo tăng cường kỹ năng vận dụng. Năng lực học tập, năng lực sáng tạo được đề cao hơn.

Đã có một lịch sử lâu dài về sự thay đổi trong cách giáo dục được giảng dạy trên khắp thế giới đã mang lại nhiều thành công. Hình thức giáo dục mới này đã chuyển đổi từ cách giảng dạy truyền thống của giáo viên — học sinh nghe giảng và ghi chép một cách thụ động — sang một hình thức giáo dục hiện đại. Trò làm việc, trải nghiệm chiếm lĩnh tri thức, thầy quan sát hướng dẫn. Điểm nổi bật của hình thức dạy học này là học sinh có thể học một mình hoặc theo nhóm, có thể tự do thảo luận và phát biểu ý kiến của mình.

Năm học 2023-2024 là năm thay sách giáo khoa lớp 4. Tôi giảng dạy bộ sách giáo khoa Kết nối tri thức với cuộc sống của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Sách có nhiều điểm mới, nội dung phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế, văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương. Nhiều nội dung luyện tập được thiết kế dưới dạng trò chơi giúp GV đổi mới phương pháp và hình thức dạy học tạo hứng thú học tập cho HS. Nội dung SGK có tính tích hợp kiến thức liên môn, rèn tính chủ động, sáng tạo, phát huy khả năng tư duy độc lập, vận dụng kiến thức vào thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất người học. Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử đa dạng, phong phú, thiết thực.

Kiến thức, kỹ năng Toán học có nhiều ứng dụng trong đời sống, giúp học sinh hiểu được mối quan hệ giữa các đại lượng trong thế giới thực và các hình không gian, giúp học sinh có phương pháp và kỹ năng nhận thức một số mặt của thế giới xung quanh. Toán học còn giúp rèn luyện năng lực lập luận, tư duy phương pháp và giải quyết vấn đề, giúp phát triển trí tuệ, tư duy độc lập, linh hoạt và sáng tạo của học sinh. Mặt khác, kiến thức và kỹ năng Toán tiểu học còn có nhiều ứng dụng trong thực tế cuộc sống. Môn Toán, cũng giống như Tiếng Việt, là môn học được dạy với thời lượng nhiều hơn so với các môn học khác ở tiểu học hiện nay. Điều này cho thấy toán học rất quan trọng trong dạy học.

Để học sinh tiểu học học tốt môn Toán, mỗi giáo viên không thể chỉ truyền đạt kiến thức một cách áp đặt, rập khuôn, máy móc, để học sinh tiếp thu một cách thụ động. Nếu chỉ dạy theo cách này thì việc học của học sinh sẽ đơn điệu, nhàm chán, hiệu quả học tập sẽ không cao. Đây là một trong những điều cản trở sự phát triển của trẻ thành những cá nhân năng động, tự tin và sáng tạo, có thể thích nghi với những thay đổi diễn ra hàng ngày. Trước yêu cầu của giáo dục hiện nay, việc đổi mới phương pháp dạy học môn Toán ở tiểu học nhằm nâng cao tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh là rất cần thiết. Vì vậy, trong quá trình dạy học, giáo viên phải khơi dậy hứng thú học tập của trẻ bằng cách cho trẻ tham gia vào các hoạt động học.

Tuy nhiên hiện nay hứng thú học tập môn Toán của học sinh tiểu học nhìn chung vẫn còn bị hạn chế, không ít em sợ toán, coi việc học toán như một gánh nặng, gây căng thẳng. Có thể nguyên nhân là do các em chưa thấu hiểu được tầm quan trọng và ý nghĩa của việc học toán, chưa được khích lệ và thúc đẩy để tham gia tích cực, sáng tạo trong quá trình giải quyết bài toán; cũng có thể là do nội dung của môn Toán khô khan và phương pháp dạy của giáo viên chưa thực sự hấp dẫn. Đặc biệt, môn Toán lớp 4 yêu cầu sự suy luận cao và kiến thức phức tạp. Vì vậy, làm thế nào để thay đổi cái nhìn của học sinh về môn Toán, giúp mỗi giờ học trở nên nhẹ nhàng hơn, các em tìm thấy niềm vui trong môn học này để từ đó chất lượng của môn Toán được cải thiện là một vấn đề mà tôi luôn quan tâm.

M.Gorki từng nói: ***“Thiên tài nảy nở từ tình yêu đối với công việc”***. Cùng với tự giác, hứng thú làm nên tính tích cực nhận thức, giúp học sinh học tập đạt kết quả cao, có khả năng khơi dậy mạch nguồn của sự sáng tạo.

Do đó, để giúp học sinh phát triển hứng thú trong quá trình học tập là một yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục, vì hứng thú là động lực cơ bản cho mọi hành động của học sinh. Khi học sinh có niềm đam mê, các em sẽ cố gắng hết mình để làm việc và tinh thần tự giác và chủ động sẽ được thể hiện rõ ràng nhất. Xuất phát từ những lí do đó nên bản thân tôi đã suy nghĩ tìm ra một số biện pháp nhỏ để góp phần giảng dạy về môn Toán. Chính vì vậy tôi đã chọn đề tài: ***“Biện pháp tạo hứng thú học Toán cho học sinh lớp 4”***.

2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến:

*) Tôi viết sáng kiến kinh nghiệm này với mong muốn sẽ giúp học sinh:

Giúp cho học sinh lớp 4A1 trường Tiểu học Phú Sơn hứng thú học tập môn Toán. Từ đó kết quả học tập môn Toán của lớp 4A1 được nâng cao.

*) Giúp giáo viên:

- Nắm được thực trạng học Toán của học sinh tại lớp chủ nhiệm.

- Ghi lại những biện pháp mình đã làm để suy ngẫm, để chọn lọc và đúc kết thành kinh nghiệm của bản thân.

- Được chia sẻ với đồng nghiệp những việc đã làm và đã thành công trong dạy học môn Toán.

- Nhận được những lời góp ý, nhận xét của hội đồng xét duyệt và từ các bạn đồng nghiệp để tôi phát huy những mặt mạnh, điều chỉnh, khắc phục những thiếu sót cho hoàn thiện hơn.

- Mục đích của đề tài nhằm góp phần giúp giáo viên làm tốt trong quá trình giảng dạy của mình qua việc thúc đẩy sự hứng thú cho học sinh.

- Ghi lại những việc đã làm thành công để đúc kết rút kinh nghiệm của bản thân.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu:

a. Thời gian nghiên cứu và áp dụng:

Trong năm học 2023 - 2024 (Từ tháng 9/2023 đến tháng 4/2024).

b. Đối tượng nghiên cứu:

“Biện pháp tạo hứng thú học Toán cho học sinh lớp 4”.

c. Giới hạn, phạm vi nghiên cứu:

Đề tài thực hiện trong phạm vi trường Tiểu học Phú Sơn - nơi tôi công tác và được thực nghiệm tại lớp 4A1 tôi được phân công chủ nhiệm và giảng dạy.

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng vấn đề:

1.1. Đặc điểm tình hình tổ chức lớp

- Tổng số học sinh : 35 học sinh (HS nữ: 14 học sinh; HS nam: 21 học sinh)
- Học sinh nghèo/ cận nghèo: 01 học sinh
- Học sinh khuyết tật : 0 học sinh

1.2 Thuận lợi – khó khăn

a. Thuận lợi:

Lớp học khang trang, sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo cho việc học. Đa số học sinh sống trên cùng địa bàn nên việc quản lý các em cũng như việc liên lạc thông tin hai chiều, có nhiều thuận lợi.

Trong những năm qua, việc dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực của giáo viên đã được Ban giám hiệu nhà trường đặc biệt quan tâm và triển khai tập huấn. Trang thiết bị dạy học có sử dụng CNTT như tivi, máy chiếu đã được trang bị để giáo viên thực hiện dạy các bài trình chiếu.

Giáo viên có ngọn lửa cháy bỏng với nghề, tận lực tận tâm với học sinh, trình độ đạt chuẩn chuyên môn, nhiệt tình hỗ trợ, giúp đỡ học sinh.

Môi trường giáo dục công bằng, văn minh là tiền đề tạo nên một môi trường giáo dục chất lượng, lành mạnh, tích cực, mọi người đều thoải mái, đoàn kết và yêu thương nhau.

Học sinh luôn năng động, ham học hỏi, khả năng thích ứng tốt, nhiệt tình tham gia các hoạt động ở trường, lớp. Đồng thời các em có tinh thần kỷ luật tốt.

b. Khó khăn:

Phương pháp dạy học cũ vẫn được giáo viên sử dụng thường xuyên để dạy học. Các giáo viên chưa vận dụng được đa dạng các phương pháp dạy học. Điều đó làm ảnh hưởng đến tính hứng thú của buổi học bị giảm xuống. Giáo viên chưa kết hợp được công nghệ, trò chơi vào giảng dạy.

Vẫn còn nhiều giáo viên e ngại việc tổ chức các phương pháp dạy học tích cực sẽ làm mất thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ học của các em, phải chuẩn bị dụng cụ, đồ dạy học rườm rà, cầu kì, khó nhằn. Chính vì vậy giáo viên vẫn lựa chọn phương pháp dạy đã cũ không còn phù hợp với hiện tại, tạo nên một sự nhàm chán, khô khan thiếu hứng thú học tập, học sinh dễ bị thụ động, một số em rụt rè không dám tham gia vào hoạt động, điều đó dẫn đến các em không còn quan tâm đến kết quả ra sao.

Do sự chuyển đổi ngày càng nhanh, đã có một số giáo viên áp dụng việc dạy học kết hợp với trò chơi. Tuy nhiên lại không tạo tự sự hứng thú cho các em, thiếu tính sáng tạo, sôi động trong việc thực hiện, thiếu tính thực tế. Học sinh ghi chép bài một cách máy móc, không hiểu được bản chất của vấn đề, cách vận dụng vào cuộc sống.

Đồng thời có một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến con cái trong việc học và củng cố kiến thức của các em. Do thiếu sự kiểm soát của phụ huynh ở nhà nên có nhiều em chưa được ôn luyện lại kiến thức đã được học.

Để thực hiện đề tài này, ngay từ đầu năm học mới được giao phụ trách lớp tôi đã tiến hành điều tra tâm lý của HS bằng phiếu trắc nghiệm sau:

PHIẾU TRẮC NGHIỆM

Đánh dấu x vào ô vuông trước câu em cho là phù hợp với ý thích của mình

Em có thích các hoạt động học tập của môn Toán không?

☐

☐

KẾT QUẢ THU ĐƯỢC

Em có thích học môn Toán không?	Số lượng	Tỉ lệ
Có	10	28.6%
Không	25	71.4%

Sau khi nhận lớp được một tháng, tôi đã tiến hành ra đề khảo sát chất lượng học sinh lớp mình (vào cuối tháng 9). Kết quả như sau:

Tổng số hs khảo sát	Kết quả khảo sát chất lượng					
	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL
35	12	31%	23	69%	0	0%

Qua kết quả điều tra cho thấy, sau khi học bài xong học sinh nắm kiến thức chưa cao. Vậy làm thế nào để giáo viên có thể khai thác hết nội dung kiến thức và giúp cho học sinh nhớ hết những kiến thức cần cung cấp? Muốn vậy thì người giáo viên cần có phương pháp để tạo cho học sinh hứng thú học tập để từ đó nâng cao hiệu quả học tập môn Toán. Đó là vấn đề tôi muốn thể hiện trong đề tài này

2. Các giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề

2.1 Đặc điểm đổi mới về cấu trúc SGK Toán 4 -Kết nối tri thức với cuộc sống

Sách được thiết kế nội dung theo các chủ đề, mỗi chủ đề biên soạn theo các bài học, mỗi bài học có thể có nhiều tiết học. Cấu trúc bài học rõ ràng, thuận lợi cho cả GV và HS khi sử dụng.

Sách Toán 4 đặc biệt chú trọng tới công tác thiết kế, minh họa, tính hấp dẫn, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí HS lớp 4.

Sách Toán 4 được chia làm 2 tập, mỗi tập dùng cho một học kì, các chủ đề nội dung trong từng tập được sắp xếp xen kẽ giữa Số và Phép tính; Hình học và đo lường; một số yếu tố Thông kê và Xác suất phù hợp với tiến trình học tập của HS cho từng học kì và cả năm.

Đặc biệt, trong sách Toán 4 có tuyến nhân vật (gồm Mai, Việt, Nam, Mi và Rô-bốt) xuyên suốt cuốn sách. Các nhân vật sẽ được đồng hành với các bạn, cùng học tập, vui chơi... Tất cả đều gắn với nội dung dạy học theo các chủ đề.

Nội dung kiến thức của sách Toán 4 mới so với chương trình sách Toán cũ có thêm các bài học đó là: Số chẵn, số lẻ; Đo góc, đơn vị đo góc; Làm tròn số đến hàng trăm nghìn; Thực hành và trải nghiệm trong tính toán; Số lần xuất hiện của một sự kiện.

2.2 Biện pháp thực hiện

Để có một tiết học hiệu quả, phát huy được tính tích cực, hứng thú của học sinh, người GV đặc biệt là người GV chủ nhiệm có một vai trò vô cùng quan trọng. Người GV cần sử dụng một số giải pháp, không ngừng đổi mới và nâng cao nghiệp vụ chuyên môn để nâng cao hiệu quả trong các tiết dạy.

Để HS có thể hiểu bản chất của vấn đề, có thể vận dụng các kiến thức đã học vào hoàn thiện các bài toán cũng như trong cuộc sống. Tôi xin đưa ra một số biện pháp sau:

2.2.1. Biện pháp thứ nhất: Sắp xếp không gian học tập môn Toán theo hướng tích cực, cởi mở.

Phòng học được thiết kế mở và tích cực, tạo điều kiện thuận lợi cho môi trường giáo dục linh hoạt và sáng tạo. Cách bày trí không gian lớp học được xem xét một cách cẩn thận, không chỉ để kích thích sự tò mò của học sinh mà còn để khuyến khích các em tham gia tích cực vào quá trình học tập. Đồng giúp học sinh tham gia học tích cực và học hiệu quả. Học sinh được khuyến khích tham gia vào việc trang trí không gian lớp học cùng với giáo viên, điều này không chỉ tạo ra sự

chia sẻ trách nhiệm mà còn tạo ra một không khí gần gũi và thân thiện trong lớp học.



Hình ảnh: Phòng học lớp 4A1

Để đảm bảo tính tích cực và cởi mở trong lớp học, giáo viên cần chuẩn bị các thiết bị, công cụ và tài liệu học phù hợp với phương pháp Học thông qua chơi (HTQC). Việc trang trí lớp học bằng tranh ảnh của học sinh, bảng phấn, khẩu hiệu và các sản phẩm mỹ thuật sẽ làm cho lớp học trở nên sinh động và hấp dẫn. Cách bố trí lớp học cũng cần phản ánh mục đích của các hoạt động học diễn ra trong lớp, ví dụ như việc sắp xếp bàn ghế thành các nhóm 4 hoặc hình chữ U trong một số tiết học.



Hình ảnh: HS ngồi theo nhóm 6



HS làm đèn lồng trang trí lớp

Ngoài việc sử dụng không gian trong lớp học, tôi linh động điều chỉnh không gian học tập theo nội dung cụ thể của bài học, có thể là ngoài trời, chia sẻ thực tế hoặc thử nghiệm.

Kết quả của biện pháp: Việc mở rộng không gian học tập này không chỉ tạo ra cơ hội cho học sinh kết nối với xã hội mà còn giúp loại bỏ rào cản giữa các cá nhân và nhóm. Những trải nghiệm này khuyến khích phát triển kỹ năng giao tiếp và kỹ năng xã hội của học sinh.

Ví dụ: Bài 50 “BIỂU ĐỒ CỘT” (Trang 39/SGK Toán 4 tập 2 KNTT)

Hoạt động Vận dụng:

» Tôi tổ chức cho HS quan sát video khu bếp ăn. HS quan sát các dụng cụ, các công đoạn chế biến món ăn.

» Hướng dẫn HS trao đổi, chia sẻ với nhau về những gì vừa quan sát, chia sẻ về các món ăn mình yêu thích. Các bạn thống kê xem thử có bao nhiêu bạn có những món ăn yêu thích giống mình?...

- » HS suy nghĩ, thử đưa ra các phương án giải quyết. VD: hỏi, thống kê,...
- » Trao đổi về cách thống kê nhanh nhất và một số cách biểu diễn (bảng biểu đồ cột)



HS quan sát video các dụng cụ, các công đoạn chế biến món ăn



Hình ảnh: HS chia sẻ các món ăn yêu thích

2.2.2. Biện pháp thứ hai: Tổ chức hoạt động trải nghiệm (HĐTN) trong dạy Toán để tạo hứng thú cho học sinh

Trong việc tạo hứng thú cho học sinh khi học Toán, không đồng nghĩa với việc giáo viên chỉ dựa vào trò chơi suốt một tiết học. Việc sử dụng nhiều phương pháp, tài liệu và cách tổ chức học khác nhau trong cùng một buổi học, một giờ dạy hoặc một lớp học giúp tăng cường hứng thú và hiệu quả của quá trình giảng dạy.

Việc xây dựng và tổ chức HĐTN trong môn Toán có nhiều thuận lợi. Trước hết, nội dung dạy học thể hiện sự gần gũi của Toán học với đời sống, từng nội dung kiến thức được giới thiệu đều có những tình huống, vấn đề thực tiễn liên quan, có thể vận dụng ngay trong cuộc sống hằng ngày. Trong quá trình xây dựng và tổ chức HĐTN trong môn Toán, GV có thể chủ động lựa chọn nhiều dạng hoạt động khác nhau của một chủ đề, một nội dung kiến thức nào đó cho phù hợp với nhu cầu, lứa tuổi, đặc điểm, năng lực HS và điều kiện của trường, lớp.

Để tiến hành xây dựng nội dung HĐTN, đầu tiên tôi phân tích các mục tiêu chung về kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và những năng lực cần đạt đối với HS thông qua bài học, chương, mục cụ thể để xác định được mục tiêu cho HĐTN.

Tiếp theo tôi thực hiện xây dựng nội dung HĐTN thông qua việc phân tích nội dung kiến thức trong bài học để tìm vấn đề có liên quan đến tình huống thực tế, xác định và chọn lọc các nội dung sẽ tiến hành hoạt động thực hành, trải nghiệm với phương pháp, phương tiện, hình thức và các bước thực hiện cụ thể.

Cuối cùng, tôi kiểm tra, rà soát lại để hoàn thiện kết quả: Dự kiến kết quả HS thu được sau hoạt động; rà soát các phương tiện, điều kiện rồi hoàn thiện nội dung hoạt động với đầy đủ mục tiêu, sự chuẩn bị và phương án hoạt động.

Nội dung, đối tượng học tập trong bài học/chủ đề cần được “hiện thực hoá”, gắn với những đồ vật, hình ảnh gần gũi với HS để giúp các em dễ hiểu và hiểu sâu sắc bài học.

Ví dụ 1: HĐTN “Thực hành đo đạc” - Bài “Mét vuông” (Trang 61/SGK Toán 4 tập 1 KNTT)

*Bước 1 - Phân tích mục tiêu, nội dung chương trình, xác định mục tiêu của HĐTN: Ở chương trình lớp dưới, các em đã được giới thiệu đầy đủ về đặc điểm cơ

bản của các hình, cách tính chu vi, diện tích như hình chữ nhật, hình vuông, ..., để đáp ứng mục tiêu tạo sự hứng thú trong học tập, củng cố kiến thức, hoàn thiện kỹ năng và phát triển năng lực toán học cho các em, có thể xác định xây dựng HĐTN để HS được thực hành các hoạt động liên quan đến tính toán, đo lường và ước lượng chu vi, diện tích của một số hình phẳng trong thực tế liên quan đến các hình phẳng đã học.

*Bước 2 – Xây dựng nội dung HĐTN: Với mục tiêu trên, dự kiến sẽ cho HS trải nghiệm qua một nhiệm vụ học tập là đo và đọc chính xác chiều dài và chiều rộng của lớp (tính theo đơn vị m), có thể tính diện tích lớp học của mình.

*Bước 3 – Hoàn thiện kế hoạch:

-Mục tiêu:+ Rèn luyện năng lực tính toán, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế, thực hành các thao tác đo đạc,....

+ Rèn luyện phong cách làm việc khoa học, phát triển năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

+ Tạo hứng thú học Toán cho HS thông qua trải nghiệm thực tế.

- Đồ dùng: Bút, giấy, thước đo độ dài, ...

-Nội dung:+ HS thực hiện đo đạc, đánh dấu các điểm.

+ Tính độ dài thật của các cạnh, các đoạn thẳng.

+ HS thực hiện tính diện tích phòng học

+ Báo cáo kết quả, đánh giá, đề xuất ý kiến.



HS thực hành đo phòng học



HS thảo luận nhóm tìm cách làm

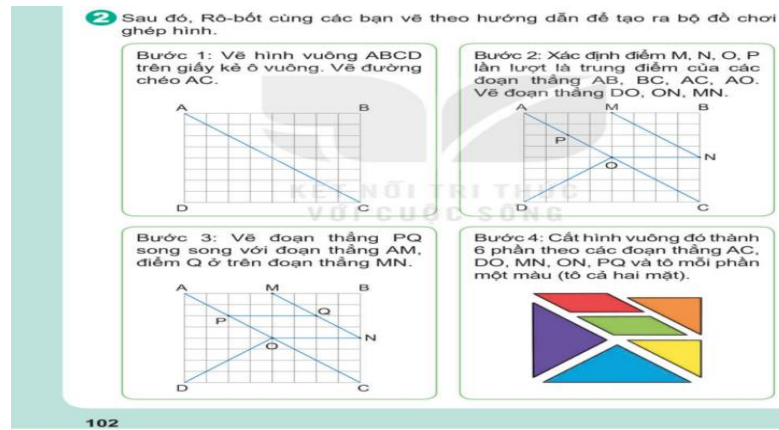
Ví dụ 2: HĐTN “Những mảnh ghép kì diệu” - Bài 30: Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng song song (Trang 101/SGK Toán 4 tập 1 KNTT)

* Mục tiêu: Ôn tập kỹ năng nhận dạng một số hình học cơ bản đã học từ lớp 1 đến lớp 4.

Rèn kỹ năng tạo hình, giao tiếp toán học.

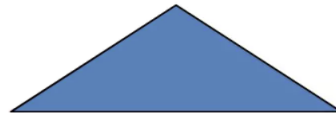
* Đồ dùng: Giấy bìa trắng, bút màu, chì, thước kẻ,...

* Nội dung: Thực hiện theo 4 bước:



Cả lớp cùng nêu những đặc điểm chung của các hình đã được học, GV yêu cầu HS nêu thêm cách tính chu vi (hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác), diện tích (hình vuông, hình chữ nhật).

- Thực hiện nhiệm vụ:
- + Xếp các mảnh ghép thành hình cơ bản



+ Chia nhóm nhỏ, mỗi nhóm thực hiện xếp các mảnh ghép thành các hình khác nhau:



Hình ảnh: HS thực hiện xếp các mảnh ghép

- + Yêu cầu HS tự sáng tạo ra những hình khác. Đó là hình gì?
- Giới thiệu sản phẩm, nêu cách ghép
- GV nhận xét, đánh giá.
- Gợi ý HS chủ đề mới để tiếp tục thử thách bản thân nếu yêu thích nội dung này. Ví dụ chủ đề các chữ số, chủ đề các con vật,...



Kết quả của biện pháp: Từ nội dung kiến thức trong bài học HS có thể tìm vấn đề có liên quan đến tình huống thực tế từ đó HS sẽ có thể dễ hiểu và hiểu sâu sắc bài học hơn.

2.2.3 Biện pháp thứ ba: Vận dụng STEM khi dạy học Toán lớp 4 để tạo hứng thú cho HS từ đó nâng cao năng lực

Trong quá trình giảng dạy môn Toán ở lớp 4, việc tích hợp STEM (Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học) không chỉ giúp tạo hứng thú cho học sinh mà còn khuyến khích sự sáng tạo, tư duy logic và kỹ năng giải quyết vấn đề. Việc áp dụng STEM trong giảng dạy không chỉ giúp học sinh hiểu rõ hơn về những khái niệm toán học mà còn kích thích tò mò và ham học.

Khi vận dụng phương pháp này vào dạy toán lớp 4, giáo viên cần chú ý đến các nội dung sau:

- Lựa chọn chủ đề, hoạt động phù hợp: Chủ đề, hoạt động cần được lựa chọn phù hợp với lứa tuổi, hứng thú và năng lực của học sinh.
- Tạo môi trường học tập tích cực: Môi trường học tập cần được thiết kế thân thiện, hấp dẫn, khuyến khích học sinh chủ động, sáng tạo.
- Khuyến khích học sinh tham gia: Giáo viên cần khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động học tập, tự tìm tòi, khám phá kiến thức.

Ví dụ: Bài “GIẤY, THẺ KỈ” (Trang 66/SGK Toán 4 tập 1 KNTT)

Tôi tích hợp phương pháp dạy học STEM vào cuối tiết 1 để chuẩn bị nguyên vật liệu và cả tiết 2 (Tiết luyện tập) để chế tạo tia số như sau:

Hoạt động 4: Đề xuất ý tưởng và cách làm sơ đồ dòng thời gian

a) Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm sơ đồ dòng thời gian

- GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS.
- GV tổ chức cho HS thảo luận và chia sẻ về ý tưởng làm sơ đồ dòng thời gian theo các tiêu chí:
 - Biểu diễn được các mốc thời gian gắn với các sự kiện theo năm và thế kỉ.
 - Dễ nhìn, trực quan.
 - Dễ sử dụng, chắc chắn và đảm bảo tính thẩm mỹ.
 - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm chia sẻ ý tưởng. GV có thể đặt các câu hỏi gợi ý:
 - + Nhóm dùng vật liệu gì để làm sơ đồ dòng thời gian?
 - + Sơ đồ dòng thời gian của nhóm có dạng như thế nào? (theo trục ngang hay trục dọc,...)
 - + Sơ đồ dòng thời gian của nhóm liên quan đến sự kiện gì? Có bao nhiêu mốc sự kiện?

+ Thể hiện các mốc sự kiện như thế nào? (bằng chữ, hay hình ảnh...)

- GV mời các nhóm khác nhận xét góp ý cho ý tưởng của nhóm bạn.

b) Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm sơ đồ dòng thời gian

- GV yêu cầu các nhóm thảo luận lựa chọn ý tưởng và đề xuất giải pháp làm sản phẩm.

- GV giao phiếu học tập số 4 và yêu cầu HS hoàn thiện.
- GV mời HS nhận xét, góp ý.
- GV nhận xét và chuyển sang hoạt động sau.

Hoạt động 5. Làm sơ đồ dòng thời gian

a) Lựa chọn dụng cụ và vật liệu

- GV yêu cầu các nhóm lựa chọn dụng cụ, vật liệu đồ dùng phù hợp với ý tưởng của các nhóm.

b) Làm sơ đồ dòng thời gian theo cách của nhóm

- GV chiếu hình ảnh gợi ý cách làm sơ đồ dòng thời gian, gọi HS cho cô biết sách gợi ý chung ta làm như thế nào?

+ Bước 1: Lựa chọn các sự kiện lịch sử liên quan đến một vùng miền, địa phương hoặc một lĩnh vực nào đó và sắp xếp các sự kiện theo trình tự thời gian.

+ Bước 2: Vẽ sơ đồ dòng thời gian và sắp xếp các sự kiện lịch sử trên dòng thời gian theo thứ tự phù hợp.

+ Bước 3: Hoàn thiện và trang trí sản phẩm.

– Khi HS thực hành làm sản phẩm, GV quan sát hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.

– GV nhắc HS sau khi làm xong sản phẩm tự đối chiếu kiểm tra lại theo các tiêu chí để hoàn thiện tốt nhất.

– GV nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm.

Hoạt động 6: Giới thiệu và sử dụng sơ đồ dòng thời gian

a) Trưng bày và giới thiệu sản phẩm

– GV tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm theo nhóm.

– GV gọi một số HS giới thiệu sản phẩm của nhóm mình.

b) Chơi trò chơi “Thi kể chuyện lịch sử”

– GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Thi kể chuyện lịch sử.

– GV hướng dẫn cách chơi: Các nhóm trình bày về sơ đồ dòng thời gian của nhóm và các sự kiện lịch sử được giới thiệu, sau đó đoán bạn mỗi sự kiện đó diễn ra ở thế kỉ nào?

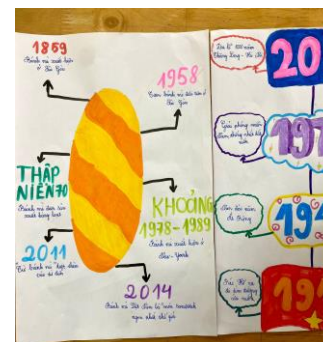
– GV mời các nhóm tham gia trò chơi: Thi kể chuyện lịch sử.

– GV tổ chức cho 2 nhóm thi kể chuyện lịch sử. Các nhóm có thể đặt các câu hỏi cho nhóm bạn về sản phẩm. (Ví dụ giới thiệu về sơ đồ hành trình cứu nước của Bác Hồ,...)

c) Đánh giá sản phẩm

– HS tự đánh giá sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn.

– Các nhóm đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về sản phẩm của nhóm mình đã làm.



Hình ảnh: HS làm sơ đồ dòng thời gian

Kết quả của biện pháp: Qua những tiết Toán có tích hợp STEM, tôi thấy HS trở nên phấn khởi hơn khi tiếp nhận kiến thức. Tôi sẽ ứng dụng, dạy thêm nhiều bài học STEM để học sinh phát huy hết các năng lực, phẩm chất của mình.

2.2.4 Biện pháp thứ tư: Sử dụng các trò chơi học tập vào tiết Toán

Ở độ tuổi của học sinh tiểu học nói chung và học sinh lớp 4 nói riêng việc chơi trò chơi là một điều vô cùng thích thú đối với các em. Việc thêm trò chơi vào phần giảng dạy môn Toán nhằm đáp ứng được việc đổi mới phương pháp, mục tiêu và chương trình thay sách mới.

Khi kết hợp trò chơi vào môn Toán giúp cho các em rèn luyện được kỹ năng khi làm việc nhóm cùng nhau, tốc độ giải quyết vấn đề, phản xạ, sự nhanh nhạy, đồng thời giúp các em phát huy được đức tính giúp đỡ bạn bè, khả năng ghi nhớ kiến thức. Bên cạnh đó các em sẽ nhớ kiến thức lâu hơn thông qua trò chơi được áp dụng vào chính thực tế bằng việc học sinh phải sử dụng chính kiến thức đã được học để giải quyết vấn đề đang gặp phải.

Áp dụng trò chơi vào môn Toán các em sẽ được tiếp xúc hàng ngày với kiến thức Toán. Khi chơi trò chơi, các em chơi trong phạm vi lớp học của mình, thời lượng khoảng 3-7 phút, thường các em sẽ chơi theo nhóm, tổ, bắt cặp với nhau, hoặc cả lớp. Chủ yếu hình thức sẽ là thực hiện nối tiếp nhau các công việc chung, hoặc mỗi em thực hiện một nhiệm vụ.

Đối với trò chơi sẽ được áp dụng vào một bài học cụ thể. Giáo viên có thể linh hoạt thay đổi trò chơi để phù hợp với tính cách của các em, đồng thời cũng giúp giáo viên có thể thay thế tổ chức được nhiều trò chơi khác nhau.

Ưu điểm: Góp phần thay đổi thiết thực phương pháp dạy học đổi mới, làm tăng được tính sáng tạo, độc lập, tích cực của học sinh. Đây là một hình thức học hấp dẫn, thu hút được sự chú ý của học sinh. Bỏ dần thói quen cũ chỉ ghi chép thay vào đó là học tập trí tuệ, học đi đôi với hành, vận dụng được ngay vào cuộc sống. Đồng thời giảm bớt căng thẳng trong tiết học, tạo sự hứng thú cho học sinh, các hoạt động diễn ra một cách tự nhiên, biến những kiến thức lí thuyết khô khan trở nên dễ hiểu, thú vị, cô đọng lại được ý chính trong bài đã học. Tạo nên một môi trường thuận lợi rèn luyện kỹ năng cho các em.

Nhược điểm: Khó củng cố được kiến thức, kỹ năng một cách có hệ thống. Bên cạnh đó học sinh dễ bị phân tâm, không chú ý vào tính chất học tập của trò chơi.

Một số trò chơi trong dạy học môn Toán như:

*** Trò chơi: Kết bạn (Áp dụng cho các tiết học: Nhân, chia với 10, 100, 1000,... hoặc các bài Luyện tập)**

Mục đích: Rèn luyện, củng cố kỹ năng tính nhẩm nhanh các phép tính nhân, chia các số với 10, 100, 1000... Luyện cho HS tác phong nhanh nhẹn, tinh mắt.

Chuẩn bị: Giáo viên chuẩn bị 10 đến 16 tấm bìa hình chữ nhật kích thước 10 x15 cm, có dây đeo. Mỗi tấm đều ghi một phép tính hoặc kết quả tương ứng.

Ví dụ nội dung thẻ như sau:

19×10	453×100	$18\,320 : 10$	$534\,000 : 1000$	$3\,421 \times 1000$
190	45300	1\,832	534	3\,421\,000

Thời gian chơi: 3 - 5 phút.

Cách chơi: GV phát thẻ cho HS, toàn bộ HS tập hợp thành vòng tròn, các em đeo thẻ trước ngực, mỗi em tự quan sát số thẻ của mình và số thẻ của bạn. Tự tính nhẩm kết quả hoặc phép tính tương ứng với kết quả hoặc phép tính ghi trên thẻ của mình. Yêu cầu cả đội nhảy lò cò, vừa hát vừa vỗ tay cùng cả lớp: “Nhảy lò cò cho cái giò nó khỏe, đi xen kẽ cho nó khỏe cái giò”. Khi bạn quản trò hô “kết bạn! kết bạn!” các em phải nhanh chóng tìm và chạy về với bạn đeo thẻ có kết quả hoặc phép tính tương ứng với thẻ của mình. Những ai tìm đúng, tìm nhanh sẽ được thưởng, các bạn tìm sai sẽ hát hoặc múa theo giai điệu bài hát.



Hình ảnh: HS tham gia trò chơi “Kết bạn”

***Trò chơi dân gian “Trôn tìm”**

“Năm, mười, mười lăm, hai mươi...” là những số đếm quen thuộc trong trò chơi dân gian này. Phụ huynh sẽ giúp bé làm quen với những con số nhanh hơn và học cách đếm cách 5 từ khi còn nhỏ.

- Cách thức chơi: Số lượng chơi từ 3 người trở lên. Xác định người sẽ đi tìm đầu tiên bằng cách chơi Oẳn tù tì, ai thua sẽ phải úp mặt vào tường đếm “Năm, mười...” cho tới 100. Trong khoảng thời gian này, những người còn lại sẽ đi trốn. Sau đó, người đi tìm sẽ phải đi tìm những người còn lại. Nếu ai bị phát hiện sẽ trở thành người đếm tiếp theo. Nếu những người đi trốn có thể tự chạy về đích trước người bị tìm thì sẽ thoát. Tùy theo bài và tùy theo bài mà giáo viên có cách tổ chức phù hợp với lớp mình. Cụ thể như sau:

Ví dụ: Bài: “So sánh phân số” (trang 64/SGK Toán 4 tập 2 KNTT)

Bước 1: Giới thiệu trò chơi: Trốn tìm

Bước 2: Hướng dẫn chơi.

- Chuẩn bị: Các thẻ số dán phía sau áo HS
- Số người chơi: 6 người. (1 người bị và 5 người trốn)
- Trọng tài: Giáo viên
- Thời gian chơi: 5 - 7 phút.

- Cách chơi: Gọi 6 em lên tham gia lên bảng chơi. GV phát cho mỗi em 1 con số dán lên áo và 1 bạn là người bị và không dán số. Người bị sẽ úp mặt lên bảng và đếm từ 5 -> 100 hoặc cho đến khi không còn nghe thấy âm thanh của các bạn nữa thì sẽ đi tìm ra 5 bạn đó. Sau khi tìm đủ 5 bạn thì sẽ xếp thứ tự các số sau lưng của 5 bạn theo thứ tự được yêu cầu

Ví dụ: GV cho các con số trên lưng các bạn lần lượt là: $\frac{8}{21}; \frac{17}{21}; \frac{22}{21}; \frac{39}{21}; \frac{35}{21}; \frac{20}{21};$

Khi nghe hiệu lệnh các em bắt đầu thực hiện, bạn HS đóng vai người bị sẽ bắt đầu hô và 5 bạn còn lại sẽ tìm chỗ trốn. Sau đó, nhiệm vụ của HS là đi tìm và đọc số sau lưng của bạn bị bắt lên.

Khi bắt đủ 5 bạn, người quản trò sẽ đặt câu hỏi nêu vấn đề cho lớp “Xếp dãy số theo thứ tự từ bé đến lớn”

Bước 3: Nhận xét và đánh giá ý thức chơi của các bạn. Thưởng cho đội chơi của lớp



Hình ảnh: HS tham gia trò chơi “Trốn tìm”

Kết quả của biện pháp: Giúp HS tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi, bớt căng thẳng từ đó khai thác khả năng mạnh dạn, chủ động, sáng tạo, của học sinh, giúp các em học sinh hứng thú, yêu thích môn học hơn.

3. Kết quả sau khi áp dụng sáng kiến với hoạt động giáo dục, với bản thân, đồng nghiệp và nhà trường.

Để thực hiện biện pháp này tôi không chỉ tập trung vào việc truyền đạt kiến thức từ người giảng dạy đến HS, mà tôi chuyển trọng tâm đến sự tương tác, tự quản lý học tập, và khám phá cá nhân của HS. Người học được khuyến khích xây dựng kiến thức bằng cách tham gia vào các hoạt động, thảo luận, nghiên cứu, và tìm hiểu sâu hơn về chủ đề học.

Với những biện pháp nêu ở trên cho thấy các em có sự tiến bộ rõ rệt. Sau một thời gian dài thực hiện, ở lớp tôi đến tiết Toán các em học tập hào hứng hẳn lên.

Đến học kỳ I thì học sinh tôi đã đạt được một số kết quả sau:

Tháng	Thích học(%)	Không thích học (%)	Ghi chú
9	28.6%	71.4%	
10	55, 5%	45,5%	
11	70%	30%	
12	80%	20%	
01	87,5%	12,5%	
02	92,5%	7,5%	
03	97,5%	2,5%	

Kết quả thi cuối HK1 như sau:

BẢNG THỐNG KÊ CUỐI HK1

Kết quả thống kê				
Toán	GHKI		HKI	
	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Hoàn thành tốt	Hoàn thành
	SL: 14 (40%)	SL: 21(60%)	SL: 20(57%)	SL: 15 (43%)

Qua bảng thống kê, có thể thấy một loạt những kết quả tích cực trong quá trình giảng dạy môn Toán ở lớp 4:

Chất lượng giảng dạy và quá trình học tập đã có sự cải thiện đáng kể trong môn học. Điều này rõ ràng thông qua việc học sinh đạt được kết quả xuất sắc hơn và giáo viên đã thực hiện một quá trình giảng dạy mang lại hiệu suất tích cực.

Trong năm học 2023 -2024 lớp 4A1 do tôi chủ nhiệm có 02 học sinh tham gia cuộc thi Toán quốc tế Kangaroo trong đó có 01 HS được Huy chương đồng, có 02 học sinh tham gia đấu trường Vioedu môn Toán trong đó 01 HS đạt giải 3 và 01 HS đạt giải khuyến khích.

Tính tích cực và sự hứng thú của học sinh đều được thể hiện rõ, giúp lớp học trở nên sôi nổi, hào hứng. Sự tự chủ trong quá trình học tập cũng là một điểm đáng chú ý, đồng thời tạo nên một không khí tích cực trong lớp học.

Môn Toán không còn là một môn học khô khan, khó nhằn nữa, mà đã trở thành một phần quan trọng, đóng góp tích cực vào chất lượng giáo dục tổng thể của trường. Điều này thể hiện sự công nhận vững chắc về giá trị của môn học và ảnh hưởng tích cực đối với sự phát triển của học sinh.

Các kết quả này là sự thể hiện của sự cố gắng và tâm nhin trong việc giảng dạy môn Toán và có tác động tích cực đối với chất lượng giáo dục toàn diện trong trường học.

Điều này thôi thúc tôi tiếp tục nghiên cứu và sẽ có nhiều định hướng tiếp theo trong thời gian tới.

4. Hiệu quả của sáng kiến:

4.1.Hiệu quả về khoa học:

Học Toán là một phương pháp rất quan trọng để rèn luyện tư duy nhạy bén và khả năng suy luận logic của học sinh.

Học Toán giúp học sinh tăng cường trí nhớ, phản xạ nhanh và khả năng suy luận.

Học sinh tích cực, chủ động tham gia học tập từ đó sẽ giúp HS nắm chắc kiến thức, giúp HS giải quyết công việc một cách dễ dàng, rèn luyện cách tư duy, suy luận, giải quyết vấn đề theo quy luật, giúp học sinh tăng cường trí nhớ, phản xạ nhanh và khả năng suy luận.

4.2. Hiệu quả về kinh tế:

Học sinh tích cực, chủ động tham gia học tập từ đó giảm thiểu việc mua và phụ thuộc vào nguồn tài liệu bài tập bên ngoài cho cả giáo viên và học sinh.

Giảm thiểu thời gian trên lớp của giáo viên và học sinh. Bên cạnh đó, là những hiệu quả gián tiếp lâu dài về mặt kinh tế như nâng cao hiệu suất công việc của giáo viên, giúp học sinh có hứng thú hơn với môn Toán.

4.3. Hiệu quả về xã hội:

Học sinh tích cực chủ động hơn trong quá trình học tập, tạo ra sự hứng thú học tập cho các em. Điều này góp phần tạo ra môi trường giáo dục hiện đại thân thiện – tích cực – chủ động.

Giúp GV gần gũi với HS. GV đến lớp với tâm lí thoải mái, không bị áp lực, căng thẳng. Giúp kết quả giáo dục ở mỗi nhà trường được nâng cao, nâng cao chất lượng bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi môn Toán.

Giúp học sinh tiếp cận các kiến thức mới mẻ, thời sự, có phương pháp học tập đúng đắn. Giúp giáo viên bổ sung và nâng cao kiến thức chuyên môn cũng như hiệu quả giảng dạy.

5. Tính khả thi.

Với các biện pháp tạo hứng thú học Toán cho học sinh lớp 4, đối tượng trọng tâm áp dụng của sáng kiến kinh nghiệm này là các học sinh lớp 4A1 trường Tiểu học Phú Sơn. Tôi đã áp dụng thành công và đạt được một số kết quả khả quan, tôi nghĩ khả năng vận dụng không chỉ trong phạm vi lớp 4A1 mà có thể vận dụng cho các lớp trong toàn trường và có thể áp dụng cho các trường bạn trong toàn huyện.

6. Thời gian thực hiện sáng kiến.

Từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 4 năm 2024

7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến.

Chi phí thực hiện sáng kiến này không đáng kể, chủ yếu mất chi phí vào việc mua giấy màu, kéo, băng dính, hồ dán,... để học sinh học sinh làm sơ đồ dòng thời gian, các mảnh ghép và chi phí mua một số phần quà nhỏ động viên khích lệ các em.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Qua quá trình tìm hiểu và thực hiện, để hỗ trợ học sinh hiệu quả trong việc nắm bắt kiến thức môn Toán ở lớp 4, những giải pháp đã được thử nghiệm mang lại kết quả tích cực. Khuyến khích tính tích cực trong quá trình học. Các phương pháp

và hình thức sử dụng khiến học sinh trở nên tự chủ, sáng tạo và tích cực tiếp thu kiến thức mới. Điều này phản ánh đúng mục tiêu giáo dục hiện đại, phù hợp với sự phát triển sinh học của học sinh lớp 4.

Trong quá trình thực hiện, để một tiết dạy thành công giáo viên cần lưu ý:

Không có phương pháp giảng dạy tuyệt đối. Do đó, giáo viên nên linh hoạt và sáng tạo trong cách tiếp cận môn Toán thay vì tuân theo một cách giảng dạy cụ thể. Sự đa dạng trong phương pháp giảng dạy giúp tránh sự nhàm chán.

Trong quá trình tổ chức hoạt động học tập, cần đặt học sinh vào trung tâm của quá trình học. Sự tham gia tích cực và khả năng tự quản lý quá trình học tập dưới sự hướng dẫn của giáo viên là quan trọng. Không phải lúc nào học tập cũng dễ dàng, nhưng quan trọng nhất là học sinh không bao giờ nên từ bỏ hay mất niềm tin.

Sử dụng đa dạng phương pháp giảng dạy giúp học sinh duy trì khả năng quan sát về mọi khía cạnh của cuộc sống. Điều này khuyến khích sự phát triển kỹ năng quan sát có mục tiêu và tập trung, giúp học sinh hiểu rõ hơn về bản chất của sự vật và hiện tượng.

Giáo viên không chỉ là người hướng dẫn mà còn là người thúc đẩy sự tò mò và đam mê học tập trong học sinh. Điều này giúp học sinh không chỉ học trong lớp học mà còn khám phá thế giới ngoài kia, tạo ra niềm tự hào về việc học môn Toán.

2. Kiến nghị, đề xuất:

- Ban giám hiệu nên tạo điều kiện để giáo viên được đi tham quan, học tập các giáo viên dạy tốt, có kinh nghiệm ở trường bạn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Nhà trường duy trì việc tổ chức chuyên đề để giáo viên được học tập kinh nghiệm.

- Cấp trên tạo điều kiện để có nhiều đồ dùng học tập trong môn Toán hơn.

- Để giúp con em mình tiếp thu được những kiến thức mà thầy cô đã truyền tải, các bậc phụ huynh cần kết hợp chặt chẽ với nhà trường, tạo điều kiện cho con em mình được tiếp xúc với nội dung của từng môn học. Từ đó các em có vốn kiến thức về những điều các em sẽ học, giúp các em nắm chắc kiến thức hơn.

Trên đây là những kinh nghiệm được đúc rút qua thực tế giảng dạy, bản thân đã áp dụng có hiệu quả rõ rệt. Tuy thế cũng không tránh khỏi những thiếu sót, rất mong được sự góp ý của các cấp lãnh đạo để những kinh nghiệm được hoàn thiện hơn

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Ba Vì, ngày 7 tháng 5 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

Người viết sáng kiến

(Ký tên, đóng dấu)

Trần Thị Ánh Tuyết

IV.TÀI LIỆU THAM KHẢO

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Nhà xuất bản	Năm xuất bản
1	Lê Anh Vinh (chủ biên)	Sách học sinh Toán 4 (Kết nối tri thức)	NXB Giáo dục	2023
2	Lê Anh Vinh (chủ biên)	Sách giáo viên Toán 4 (Kết nối tri thức)	NXB Giáo dục	2023
3	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chương trình giáo dục tổng thể 2018 Tài liệu tập huấn module môn Toán		
4	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Phân phối chương trình Toán lớp 4		
5	Mạng internet	Một số tài liệu liên quan đến trò chơi dạy học, các phương pháp dạy học mới.		